

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2021/HNGĐ-ST

Ngày 10/12/2021.

Về việc: “*Ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Nguyễn Thị Tài**.

2. Ông: **Phạm Đức Minh**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ka Hít** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/6/2021 về việc “*Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/11/2021; quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hồng Vân, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Đông La 01, xã L.Đ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có đơn đề nghị vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Hoàng Đức D, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn Đông La 01, xã L.Đ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn khởi kiện ngày 07/6/2021, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh D có quen biết tìm hiểu yêu nhau được 06 tháng thì quyết định đăng ký kết hôn tại UBND xã L.Đ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 17/3/2014. Hôn nhân là tự nguyện được gia đình hai bên đồng ý và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh D không quan tâm vợ con, cờ bạc, chung sống với nhau không hạnh phúc, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm ai. Do vậy chị V xin được ly hôn với anh D.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Hoàng Như Ý, sinh 25/10/2016. Ly hôn chị V có nguyện vọng nhận nuôi con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết bị đơn không đến làm việc nên không có bất kỳ trình bày nào.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị V và anh D được ly hôn với nhau; giao cháu ý cho chị V nuôi dưỡng, chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét và buộc chị V phải nộp án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Chị V có đơn đề nghị vắng mặt, anh D vắng mặt lần thứ 2 không có lý do chính đáng nên áp dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

2. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh D tự nguyện kết hôn tại UBND xã L.Đ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 17/3/2014; hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tòa án triệu tập anh D nhiều lần nhưng anh D không đến làm việc hay có bất kỳ lời trình bày nào gửi đến Tòa án. Điều này cho thấy anh D bỏ mặc hôn nhân của mình, không muốn sống chung với chị V nữa. Mặt khác, qua xác minh tại địa phương thể hiện vợ chồng đã ly thân. Điều này cho thấy hôn nhân của chị V và anh D đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vân, xử cho chị V và anh D được ly hôn với nhau.

[2.2] Về con chung: Việc giao con cho ai cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con. Xét thấy, quá trình ly thân cháu Ý sinh sống với chị V phát triển khỏe mạnh bình thường. Để không làm xáo trộn nơi ở và môi trường sống của con nên cần giao con cho chị V được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Hồng V về việc “Ly hôn” với anh Hoàng Đức D, xử cho chị Phạm Thị Hồng V và anh Hoàng Đức D được ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Như Ý, sinh 25/10/2016 cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị V không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.”

3. Về án phí: Buộc chị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005012 ngày 17/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Chị V đã nộp xong).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vân, anh D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾
- VKS huyện Bảo Lâm;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Lộc Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Linh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tài

Phạm Đức Minh

Nguyễn Văn Linh